

Bản án số: 191/2024/DS-ST
Ngày: 16-4-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Liên

2/ Ông Phan Phục

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Út Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 554/TLST-DS ngày 04/12/2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M

Trụ sở: phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lâm Thị Thùy D; địa chỉ: phường T, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 17/01/2024).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/3/2021, Nguyên đơn - Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M có ký hợp đồng tín dụng số 2128215 cấp tín dụng cho ông Nguyễn Thành L vay số tiền 31.650.000 đồng. Ông L có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng số tiền 1.714.958 đồng trong thời hạn 35 tháng kể từ ngày 10/4/2021 đến 10/2/2024.

Sau khi ký kết hợp đồng, nguyên đơn đã giải ngân theo đúng quy định của hợp đồng cho ông L nhưng ông L chỉ thanh toán 17 kỳ với tổng số tiền 29.346.286 đồng. Từ ngày 11/8/2022 ông L không tiếp tục thanh toán theo nghĩa vụ của hợp đồng đối với khoản vay trên. Nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ, đề nghị thanh toán nhưng ông L không thực hiện. Do đó, nguyên đơn yêu cầu ông L phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 7/3/2024 tổng cộng 37.585.208 đồng, bao gồm tiền gốc: 20.866.377 đồng, tiền lãi trong hạn: 8.596.565 đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn: 7.459.730 đồng, lãi chậm trả 662.536 đồng. Đồng thời thanh toán lãi, phí phát sinh từ ngày 08/3/2024 cho đến khi hoàn tất việc thanh toán xong khoản vay nói trên.

Bị đơn – ông Nguyễn Thành L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Sau khi nguyên đơn giải ngân theo hợp đồng, ông Nguyễn Thành L chỉ thanh toán số tiền 29.346.286 đồng, không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán, cố tình lẩn tránh mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần gọi điện thoại và đến nhà ông L yêu cầu thanh toán, là vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Điều 8 của hợp đồng. Do đó, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M yêu cầu ông Nguyễn Thành L phải thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng là 43.793.665 đồng, bao gồm tiền gốc: 20.866.377 đồng, nợ lãi: 22.927.288 đồng và lãi phát sinh sau ngày 16/4/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M (sau đây gọi là Nguyên đơn) tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Nguyễn Thành L (sau đây gọi là Bị đơn). Tại kết quả xác minh của Công an Phường 11, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện ông Nguyễn Thành L có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại Phường X, quận Y Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định

tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:

Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Thành L thanh toán số tiền nợ tổng cộng là 43.793.665 đồng và lãi phát sinh từ ngày 17/4/2024 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng:

Căn cứ Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 2128215 ngày 24/3/2021, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 31.650.000 đồng, trong thời hạn 35 tháng kể từ ngày 10/4/2021 đến 10/2/2024. Tuy nhiên, tính đến ngày 11/8/2022 bị đơn chỉ thanh toán cho nguyên đơn 17 kỳ với số tiền 29.346.286 đồng. Từ ngày 11/8/2022 đến nay bị đơn không tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định trong hợp đồng. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 16/4/2024 tổng cộng 43.793.665 đồng, bao gồm tiền gốc: 20.866.377 đồng, tiền lãi trong hạn: 8.866.222 đồng, lãi quá hạn: 13.069.477 đồng, lãi chậm trả 991.589 đồng. Đồng thời bị đơn phải chịu các khoản lãi phát sinh từ ngày 17/4/2024 cho đến khi hoàn tất việc thanh toán xong khoản vay nói trên. Các yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Phương thức và thời hạn thanh toán:

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong thời gian dài làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.189.683 đồng.

Hoàn lại cho nguyên đơn toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 836.076 đồng đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0024133 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn - Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M:

Buộc ông Nguyễn Thành L có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M số tiền 43.793.665 (bốn mươi ba triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi lăm) đồng, bao gồm: tiền gốc: 20.866.377 (hai mươi triệu tám trăm sáu mươi sáu ngàn ba trăm bảy mươi bảy) đồng, tiền lãi trong hạn: 8.866.222 (tám triệu tám trăm sáu mươi sáu ngàn hai trăm hai mươi hai) đồng, lãi quá hạn: 13.069.477 (mười ba triệu không trăm sáu mươi chín ngàn bốn trăm bảy mươi bảy) đồng, lãi chậm trả 991.589 (chín trăm chín mươi một ngàn năm trăm tám mươi chín) đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 17/4/2024 ông Nguyễn Thành L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 2128215 ngày 24/3/2021.

Thời hạn và phương thức trả: Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thành L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.189.683 (hai triệu một trăm tám mươi chín ngàn sáu trăm tám mươi ba) đồng.

Hoàn lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M tiền tạm ứng án phí đã nộp là 836.076 đồng (tám trăm ba mươi sáu ngàn không trăm bảy mươi sáu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0024133 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên M có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Thành L vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4/Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Lê Diễm Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

